

Số: 78/ 2021/QĐST-HNGĐ

Thạch Thắt, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2021/TLST-VDS ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện TT, thành phố Hà Nội.

+ Anh **Vũ Văn D**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị **Nguyễn Thị Q** và anh **Vũ Văn D** đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ninh (Nay là xã Ninh Khang), huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 6/2020 và kéo dài căng thẳng đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt hàng ngày và làm ăn kinh tế. Do không thể chung sống nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả. Chị Q, anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị Q và anh D đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được. Chị Q, anh D thuận tình ly hôn là tự nguyện và phù hợp Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Không có.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp phát triển khối tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Chị Q, anh D mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị **Nguyễn Thị Q** và anh **Vũ Văn D**.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp phát triển khối tài sản chung, nợ chung: Không có.

[2] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0025004 ngày 06/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Anh Vũ Văn D phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền 150.000 đồng do chị Q đã nộp thay tại biên lai thu tiền số 0025005 ngày 06/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Ủy ban nhân dân xã Ninh Khang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Đăng Cường

